

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSPT
Ngày 17 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Hoa

Ông Nguyễn Duy Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSPT ngày 19 tháng 6 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị L, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên; hiện đang trú tại: Thôn C, xã A, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn M và bà Nguyễn Thị N; có chồng là D và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo hiện tại ngoại (Vắng mặt).

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong thời gian từ tháng 10 năm 2016 Hoàng Thị L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 08 giờ ngày 17/10/2016, L mượn xe mô tô biển kiểm soát 88K8-3602 của anh Lưu Hoàng E nói dối là đưa 02 con về nhà bố mẹ đẻ ở xã A, thị xã

P, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó L điều khiển xe chở cháu V sang khu vực xã T, huyện B mục đích lợi dụng gia đình nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp, khi đến nhà ông Phạm Văn G ở thôn Ô, L phát hiện thấy cánh cửa cổng nhà ông G không khóa chỉ cài then. L xuống xe, dắt xe vào dựng trong sân, cho cháu V chơi ở đó rồi đi đến buồng chứa đồ ở cuối dãy nhà mở cửa vào bên trong trộm cắp 01 chiếc máy rửa xe ô tô, xe máy ký hiệu NAKATA - 48 được gắn trên một giá kim loại. Rồi L chở đến nhà anh Lê Văn H ở xã I, huyện K, thành phố Hà Nội là người quen của L để bán, khi gặp anh H, L nói máy rửa xe của L không dùng nữa muốn bán, anh H không biết chiếc máy rửa xe là do L trộm cắp mà có nên đã mua với giá 1.000.000 đồng.

Ngày 02/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tạm giữ 01 chiếc máy rửa xe ký hiệu NAKATA - 48 được gắn trên giá kim loại đã qua sử dụng do anh H giao nộp.

Ngày 13/12/2016 Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện B, định giá chiếc máy rửa xe ký hiệu NAKATA – 48 do L trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 52/KL-ĐG ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận chiếc máy rửa xe trị giá 1.133.000 đồng (Một triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Vụ thứ hai:

Khoảng 08 giờ ngày 22/10/2016, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen biển kiểm soát: 29V- 6387 chở hai con là O và V đi đến khu vực xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Kim Thị X ở thôn Y, L phát hiện thấy cháu Nguyễn Kim H, sinh năm 2011 là con chị X đang chơi ở sân, L dắt xe vào trong sân, cho 02 con chơi ở đó rồi L cho cháu H 10.000 đồng để cháu H đi mua kẹo. Sau khi cháu H đi, L vào phòng khách trộm cắp 01 chiếc tivi màn hình phẳng, màu đen nhãn hiệu SAMSUNG 40in, 01 chiếc âm ly nhãn hiệu JAKGUAKPA-907N đem ra để lên xe rồi chở xuống nhà bà Đặng Thị P là bác dậu của L ở thôn C, xã A, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc gán nợ cho bà P chiếc tivi với số tiền 1.700.000 đồng, do L nợ tiền gạo của bà P từ trước. Bà P không biết chiếc ti vi do L trộm cắp mà có nên đã đồng ý cho L gán nợ, còn chiếc âm ly L bán cho 01 người bán hàng rong không rõ tên địa chỉ được 100.000 đồng.

Ngày 23/10/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tạm giữ 01 tờ hóa đơn mua hàng ngày 07/7/2015 của Cửa hàng điện máy Y, địa chỉ: thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc gồm: 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG, 01 chiếc âm ly nhãn hiệu JAKGUAKPA-907N do chị Kim Thị X giao nộp.

Ngày 02/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, thu giữ tại nhà bà Đặng Thị P 01 chiếc Tivi nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình phẳng MODEM UA4 H5150AK đã qua sử dụng.

Ngày 13/12/2016 Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện B, định giá chiếc Tivi nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình phẳng MODEM UA4 H5150AK và chiếc âm ly do L trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 51/KL-ĐG ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận chiếc tivi và chiếc âm ly có tổng trị giá 9.216.000đồng (Chín triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng chẵn). Trong đó chiếc tivi trị giá: 6.666.000đồng, âm ly trị giá: 2.550.000 đồng.

Vụ thứ ba:

Khoảng 13 giờ ngày 23/10/2016, L mượn xe mô tô biển kiểm soát: 88K8-3602 của ông Lưu Tùng L, sau đó điều khiển xe chở hai con là O và V đi vào khu vực xã T1, huyện B để trộm cắp tài sản. Khi đến trước cổng nhà chị Văn Thị H ở thôn T, thấy cánh cửa cổng không khóa, chỉ cài then và không có ai ở nhà, L xuống mở cửa cổng, dắt xe vào để ở sân cho O và V chơi ở sân, rồi L đi đến trước cửa phòng khách thấy khóa cửa, L lấy 01 mẫu gạch phá khóa vào bên trong trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG 40in màn hình phẳng, màu đen, đem ra xe rồi cùng hai con đem về đến gần cổng Khu công nghiệp A, huyện B gọi điện thoại cho Hoàng Anh S là em trai L ra đón. Nghe điện thoại xong S ra gặp L, thấy có chiếc tivi S hỏi L là của ai, L trả lời “Có người vừa cầm cho chị” đồng thời bảo S chở L cùng tivi xuống thị xã P để bán, S đồng ý rồi điều khiển xe đem xuống nhà bà Vũ Thị T để bán. Khi gặp bà T, L nói chiếc tivi của vợ chồng L do bỏ nhau muốn bán với giá 3.000.000 đồng. Do không biết chiếc tivi do L trộm cắp mà có nên bà T mua với giá 3.000.000 đồng, khi bán L ghi tên mình là Hoàng Thị L1, địa chỉ: B. Sau đó bà T bán cho một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ được 3.500.000 đồng.

Ngày 02/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thu giữ 01 tờ hóa đơn của Cửa hàng điện tử điện lạnh HT do bà Vũ Thị T giao nộp.

Cùng ngày 02/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen biển kiểm soát 88K8-3602, SM: HC12E139 2536, SK: 9Y191623, do Lưu Hoàng E con trai ông Lưu Tùng L giao nộp.

Ngày 13/12/2016 Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện B, định giá chiếc Tivi do L trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 50/KL-ĐG ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận chiếc ti vi trị giá 5.833.000 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng chẵn).

Với hành vi nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 12/5/2017 Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định nghĩa vụ bồi thường dân sự, tuyên về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/5/2017 Hoàng Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử vắng mặt bị cáo Hoàng Thị L và phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Tòa án cấp phúc thẩm nhiều lần triệu tập bị cáo đến tham gia phiên tòa nhưng bị cáo vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án và đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo Hoàng Thị L của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử vắng mặt bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 245 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003.

Về nội dung: Trong thời gian từ ngày 17/10/2016 đến ngày 23/10/2016 Hoàng Thị L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 16.182.000 đồng.

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 17/10/2016, L đã trộm cắp 01 chiếc máy rửa xe ô tô, xe máy ký hiệu NAKATA – 48 của ông Phạm Văn G ở thôn Ô, xã T, huyện B. L bán cho anh Lê Văn H ở xã I, huyện K, thành phố Hà Nội được 1.000.000đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số: 52/KL-ĐG ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận chiếc máy rửa xe trị giá 1.133.000đồng (Một triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 22/10/2016, L đã trộm cắp 01 chiếc tivi màn hình phẳng, màu đen nhãn hiệu SAMSUNG 40in, 01 chiếc âm ly nhãn hiệu JAKGUAKPA-907N của chị Kim Thị X ở thôn Y, xã S, huyện B. L đã gán nợ cho bà P chiếc tivi với số tiền 1.700.000 đồng, do L nợ tiền gạo của bà P từ trước và bán chiếc âm ly cho người qua đường được 100.000đ. Tại Kết luận định giá tài sản số: 51/KL-ĐG ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận chiếc tivi và chiếc âm ly có tổng trị giá 9.216.000 đồng (Chín triệu hai trăm mười sáu nghìn đồng chẵn). Trong đó chiếc tivi trị giá: 6.666.000 đồng, chiếc âm ly trị giá: 2.550.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 23/10/2016, L đã trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG 40in màn hình phẳng, màu đen của nhà chị Văn Thị H ở xã T1, huyện B sau đó bán cho bà Vũ Thị T với giá 3.000.000 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số: 50/KL-ĐG ngày 20/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận chiếc tivi trị giá 5.833.000 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng chẵn).

Với hành vi phạm tội nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Hoàng Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an và an toàn xã hội tại địa phương. Trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp, trị giá tài sản trộm cắp là 16.182.000 đồng. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức án 01 năm 06 tháng tù đối với Hoàng Thị L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa cho bị cáo theo đúng quy định. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất liều lĩnh, thực hiện tội phạm giữa ban ngày, chỉ trong thời gian rất ngắn, bị cáo thực hiện 03 vụ với số tiền trộm cắp là 16.182.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Hoàng Thị L phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 2 Điều 187 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Hoàng Thị L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện B;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP, Tòa hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Anh Cường

